

Bản án số: 37/2022/HS-PT
Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 16 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 249/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Hà Quốc T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Quốc T, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 4, khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Nguyễn Kim H; có vợ là bà Nguyễn Thị Thanh T và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Phước H, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết P; có vợ là bà Nguyễn Thúy H và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân

thân: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Đinh Hoàng T, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 5, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hoàng T và bà Phạm Thị Kim L; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Hà Đình T, sinh năm 1988; tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 4, khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Nguyễn Thị H; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Đình T và Hà Quốc T là anh em ruột có quen biết với Nguyễn Phước H và Đinh Hoàng T.

Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2020, Hà Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 61E1-805.78 từ phường H về phường U khi đến trước cổng số 5 của Công ty Casumina thuộc khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương do không chú ý quan sát nên T va chạm với xe đầu kéo biển số 81C-179.45. Sau khi va chạm người không bị thương tích và tài sản không bị hư hỏng nhưng giữa T và ông Trần B, ông Nguyễn Đình S (là tài xế đầu kéo biển số 81C-179.45 và biển số 81C-058.44 của Doanh nghiệp tư nhân T) xảy ra mâu thuẫn và được Công an phường U đến giải quyết nên Thanh đi về.

Do còn bức tức nên T nảy sinh ý định quay lại tìm S và B giải quyết mâu thuẫn. T gọi điện thoại cho Nguyễn Phước H, Hà Đình T và Đinh Hoàng T nói T bị tài xế đỗ xe trước cổng Công ty Casumina đánh và rủ H, T, T đến giải quyết mâu thuẫn thì H và T đồng ý, còn T ngăn cản không cho T đi nhưng T không nghe. T sử dụng xe mô tô biển số 61E1-805.78 đến nhà chờ H tại khu phố 7,

phường U; Ho chặt 02 đoạn tầm vông mang theo. Sau đó T đến nhà của T tại khu phố 5, phường U chở Trí đi cùng. T chở H và T đến Công ty L (nơi T đang làm bảo vệ) lấy 01 (một) cây gỗ và 01 (một) tuýp sắt hình trụ dài khoảng 80cm mang theo.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/11/2020, T, Ho và T đến Công ty Casumina, T lấy tuýp sắt đưa cho H, T cầm thanh gỗ còn T cầm đoạn tầm vông. T chỉ vị trí xe đầu kéo ông S và ông B đang đỗ. T, H và T đi quanh xe tìm ông B và ông S nhưng không thấy. T nói H và T đập ô tô của ông S và ông B. Sau khi thống nhất, T dùng thanh gỗ vuông đập vào gương chiếu hậu bên phải, đèn chiếu sáng bên trái và gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển số 81C-179.45; H dùng tuýp sắt đập gương chiếu hậu bên trái và cửa tài xe ô tô biển số 81C-179.45; T dùng cây tầm vông đập gương chiếu hậu bên phải, kính Mo (gương cầu lồi gắn trước cabin xe ô tô), gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển số 81C-179.45 và gương chiếu hậu bên trái, gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô biển số 81C-058.44.

Do sợ T bị đánh nên T điều khiển xe mô tô biển số 60X9-4039 và mang theo 01 (một) cây tầm vông đến cổng số 5 của Công ty Casumina. Khi đến T nhìn thấy T, Ho và T đang đập xe biển số 81C-179.45 và xe biển số 81C-058.44 nên dừng xe ở gần đó và cầm đoạn tầm vông mang theo đập vào đèn chiếu sáng bên phải của xe biển số 81C-179.45 làm hư hỏng. T thấy S và B gọi điện thoại báo Công an nên T kêu T, H và T chạy về. T điều khiển xe mô tô biển số 60X9-4039 chở H. T điều khiển xe mô tô biển số 61E1-805.78 chở T cùng về. Trên đường về thì bị lực lượng Công an phường bắt giữ và thu các vật chứng gồm: 01 (một) ống tuýp kim loại dài 80cm đường kính 02cm; 01 (một) đoạn tầm vông dài 105cm đường kính 03cm; 01 (một) đoạn tầm vông dài 112cm đường kính 03cm; 01 (một) xe mô tô biển số 60X9-4039; 01 (một) xe mô tô biển số 61E1-805.78 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hà Đình T giao nộp 01 (một) điện thoại di động Nokia 625H màu trắng – đen; bị cáo Nguyễn Phước H giao nộp 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280 màu đen và bị cáo Đình Hoàng T giao nộp 01 (một) điện thoại di động ITEL, màu xanh.

Tại kết luận định giá tài sản số 355/KLTS-TTHS ngày 23 tháng 11 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản thị xã T kết luận:

Xe ô tô biển số 81C-179.44 bị hư hỏng: 01 (một) đèn chiếu sáng bên tài giá 2.840.000 đồng; 01 (một) đèn lái bên phụ giá 2.840.000 đồng; 01 (một) bộ gương chiếu hậu bên tài giá 2.860.000 đồng; 01 (một) bộ gương chiếu hậu bên phụ giá 2.860.000 đồng; 01 (một) kính cửa bên tài giá 1.630.000 đồng; 01 (một) kính Mo giá 915.000 đồng.

Xe ô tô biển số 81C-058.44 bị hư hỏng: 01 (một) chiếc gương chiếu hậu bên lái giá 2.970.000 đồng; 01 (một) gương chiếu hậu bên phụ giá 2.970.000 đồng.

Tổng tài sản bị thiệt hại là 19.885.000 (mười chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tã đã trả lại 02 (hai) xe ô tô đầu kéo cho đại diện Doanh nghiệp tư nhân Tấn D theo Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 25/3/2021.

Xe mô tô biển số 60X9-4039 là tài sản của ông Hà Văn L, Hà Đình T sử dụng xe vào việc phạm tội ông Luận không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại xe cho ông L theo Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 25/3/2021.

Xe mô tô biển số 61E1-805.78 của Hà Đình T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 15/11/2020, T mượn xe đi làm và sử dụng xe đến khi xảy ra vụ án. Đối với 01 (một) cây gỗ vuông T sử dụng để đập xe và 01 (một) đoạn cây tầm vông H mang theo đã bị đánh rơi không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 18/11/2020, ông Hà Văn Luận, bà Nguyễn Kim H (cha mẹ của bị cáo T và bị cáo T), bà Nguyễn Thị Tuyết P (mẹ bị cáo H) và ông Đinh Hoàng T (cha bị cáo T) đã liên đới bồi thường cho bà Hồ Thị Bích T - Chủ Doanh nghiệp tư nhân Tấn D số tiền 19.899.000 đồng. Bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

Hà Quốc T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020.

Nguyễn Phước H 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020.

Đinh Hoàng T 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020.

Hà Đình T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T, Hà Đình T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T, Hà Đình T đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: giữa các bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không mâu thuẫn, xuất phát từ việc bị cáo T va quệt giao thông với ông Trần B và ông Nguyễn Đình S (đã được lực lượng chức năng giải quyết), Hà Quốc Thanh quay về rủ thêm Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T, Hà Đình T cùng quay lại nơi xảy ra va chạm tìm các tài xế điều khiển xe đầu kéo để đánh. Các bị cáo chuẩn bị cây gỗ và tuýp sắt, tầm vông. Đến nơi không thấy các tài xế thì các bị cáo đập phá các xe làm hư hỏng và tổng thiệt hại là 19.885.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T, Hà Đình T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là côn đồ, do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng các bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16/11/2020, các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T và Hà Đình T có hành vi dùng hung khí là cây gỗ, tuýp sắt, đoạn tầm vông đập phá làm hư hỏng xe ô tô biển số 81C-179.45 và xe ô tô biển số 81C-058.44 của Doanh nghiệp tư nhân Tấn D. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 19.885.000 (mười chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn) đồng. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: xuất phát từ việc bị cáo T và quẹt giao thông với ông Trần B và ông Nguyễn Đình S (đã được lực lượng chức năng giải quyết), Hà Quốc T quay về rủ thêm Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T, Hà Đình T cùng quay lại nơi xảy ra va chạm tìm các tài xế điều khiển xe các đầu kéo để đánh, các bị cáo chuẩn bị cây gỗ, tuýp sắt, đoạn tầm vông mang theo. Đến nơi không thấy các tài xế nên các bị cáo đập phá các xe làm hư hỏng tài sản với tổng thiệt hại là 19.885.000 (mười chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn) đồng. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, trường hợp của các bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T và Hà Đình T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T và Hà Đình T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1.1. Bị cáo Hà Quốc T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020.

1.2. Bị cáo Nguyễn Phước H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020.

1.3. Bị cáo Đinh Hoàng T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020.

1.4. Bị cáo Hà Đình T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 16 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 11 năm 2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Hà Quốc T, Nguyễn Phước H, Đinh Hoàng T và Hà Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T;
- Công an thị xã T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo (4);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú (4);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ, LTH, 19.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sang